

Số: 16/2025/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1964;

Địa chỉ: ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1990.
Địa chỉ: ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Tải Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị L là bà Trần Thị T và bị đơn bà Tải Thị H thống nhất số tiền bà Tải Thị H còn nợ và đồng ý trả cho bà Lê Thị L là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng, bà L không yêu cầu tính lãi).

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 400.000 đồng, mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$: Bà Lê Thị L thuộc diện người cao tuổi được miễn án phí, bà Tải Thị H chịu 200.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ DUYÊN